

Bản án số: 21/2020/HSST
Ngày: 06-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thẩm phán: Ông Lò Văn Lịch

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thúy Hà

Bà Hà Thị Vũ

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Trịnh Ngọc Minh, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 21/4/2020, đối với bị cáo.

Bạc Cầm K (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1993, tại: Điện Biên, Nơi đăng ký thường trú: Bản D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú /chỗ ở: Bản X 2, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạc Cầm Th, sinh năm 1974 và bà Bạc Thị X, sinh năm 1974; có vợ là Lò Thị Ch, sinh năm: 1993 và 01 con sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 20/12/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bạc Cầm K: Ông Hoàng Tiến N - Luật sư, thuộc đoàn luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, tại khu vực bản G, xã Nà Tấu huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện và thu giữ của bạc Cầm K 25 túi viên nén màu hồng, xanh có khối lượng 514,58 gam

(sau đó được xác định là Methamphetamine). Bạc Cầm K khai nhận nguồn gốc số ma túy đó là của Ôn Văn M nhà ở bản L, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên đưa cho để K mang đi bán cho 02 người (một nam, một nữ) K là người đi giao ma túy còn M là người xem và nhận tiền, khi K và hai người đang giao nhận ma túy thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng vụ án, 02 người mua ma túy chạy thoát. Mục đích của bạc Cầm K mang đi bán cho hai người trên vì được M hứa sẽ trả cho một ít tiền.

Tại bản Kết luận giám định số: 35/GĐ-PC 09, ngày 31/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

-25(hai mươi lăm) mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Bạc Cầm K gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine

- Không tìm thấy chất ma túy trong 25 (hai mươi lăm) viên nén màu xanh trích ra từ vật chứng thu giữ của Bạc Cầm K gửi giám định

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Bạc Cầm K là 519,08 gam. Trong đó có số viên nén màu hồng là 514,58 gam, số viên nén màu xanh là 4,5 gam

- Methamphetamine trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-P1 ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Bạc Cầm K để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bạc Cầm K 20 (hai mươi) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Bạc Cầm K đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo: Bị cáo học đến lớp 5/12, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo cũng đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, trong quá trình tham gia dân quân tự vệ bị cáo đã được ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên tặng giấy khen nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đối với số tiền 2.080.000đ (Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng) và 01 thẻ ATM, giấy chứng minh nhân dân, điện thoại SAM SUNG và ilel đề nghị trả lại cho bị cáo vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Bạc Cầm K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hồi 18 giờ 30 phút ngày 20/12/2019 tại bản G, xã Nà Tấu, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Bạc Cầm K đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 25 túi ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine) khi đang kiểm tra đến túi thứ 10, có khối lượng là 514,58 gam với hai người (01 nam, 01 nữ) thì bị bắt quả tang cùng vật chứng vụ án. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo cho rằng nguồn gốc số ma túy đó là của Ôn Văn M nhà ở bản L, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên đưa cho bị cáo để bị cáo mang đi bán nhưng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện ngoài lời khai của bị cáo K không có chứng cứ nào khác thể hiện M là người đưa ma túy cho bị cáo, khi đối chất giữa M và K, M cũng không thừa nhận đã đưa điện thoại và ma túy cho K. Tại phiên tòa bị cáo Bạc Cầm K khai chỉ nhớ chiếc xe ô tô đó là loại xe 07 chỗ, màu đỏ chỉ nhớ có hai số cuối là 57.

Do đó, HĐXX đã đủ cơ sở kết luận hành vi đó của bị cáo Bạc Cầm K đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi mua bán trái phép 514,58 gam Methamphetamine của bị cáo Bạc Cầm K đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Bạc Cầm K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình tham gia dân quân tự vệ tại địa phương bị cáo được UBND huyện T tặng giấy khen nên bị cáo được áp dụng điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử về tội danh nào khác và chưa bị xử lý vi phạm hành chính song vẫn xử phạt tù có thời hạn như mức đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo làm ruộng, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế còn gặp khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.080.000 đồng (Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng), giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM và 02 điện thoại là tài sản và giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong vụ án theo lời khai của bị cáo thì số ma túy đó là do bị cáo nhận từ Ôn Văn M, cơ quan điều tra, truy tố đã tiến hành điều tra xác minh nhưng Ôn Văn M không thừa nhận và ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác thể hiện M là người đã đưa ma túy cho K, Cơ quan điều tra, truy tố không đặt vấn đề xem xét trong vụ án này nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bạc Cầm K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bạc Cầm K 20 (*Hai mươi*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2019.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

**Tịch thu tiêu hủy:*

Số ma túy có khối lượng 519,08 gam là Methamphetamine trích gửi giám định 09gam, trong đó viên màu hồng là 4,5 gam, viên màu xanh 4,5 gam. Tổng vật chứng còn lại: 510,08 gam Methamphetamine.

** Trả lại cho bị cáo:*

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số 040462644 mang tên Bạc Cầm K.

- 01 (một) Thẻ ATM của ngân hàng AGRIBANK mang tên Bạc Cầm K. Có số đập nổi ghi 9704 0508 5564 0178.

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành: 2.080.000 đồng (Hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu: ilel, màu xanh, loại bàn phím bấm (điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu: SAM SUNG, màu đỏ, loại màn hình cảm ứng (điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 01/04/2020 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bạc Cầm K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/5/2020).

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã (T/báo);
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Trọng Đoàn

